

BẢNG DANH SÁCH PHÒNG THI HKI, SỐ BÁO DANH KHỐI 10*Năm học 2022 - 2023*

STT Lớp	SBD	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	CT	Phòng thi các môn			Ghi chú
							Toán	Văn	NN	
1	100001	Bùi Phương An	10 A1	03/06/2007	Nữ	TN	1	1	1	
2	100031	Hoàng Châu Anh	10 A1	08/11/2007	Nữ	TN	2	1	1	
3	100057	Nguyễn Hồng Anh	10 A1	09/05/2007	Nữ	TN	2	2	2	
4	100062	Nguyễn Nam Anh	10 A1	16/06/2007	Nam	TN	3	2	2	
5	100068	Nguyễn Nhật Anh	10 A1	06/07/2007	Nữ	TN	3	3	2	
6	100102	Võ Phương Anh	10 A1	02/01/2007	Nữ	TN	4	4	3	
7	100110	Bùi Lương Bảo	10 A1	18/08/2007	Nam	TN	4	4	4	
8	100121	Lê Hồng Bảo Châu	10 A1	03/03/2007	Nữ	TN	5	5	4	
9	100166	Phạm Đức Duy	10 A1	16/02/2007	Nam	TN	6	6	5	
10	100168	Phùng Vũ Duy	10 A1	29/06/2007	Nam	TN	6	6	5	
11	100174	Lê Thùy Dương	10 A1	02/11/2007	Nữ	TN	6	6	5	
12	100187	Kiều Minh Đức	10 A1	30/01/2007	Nam	TN	7	7	6	
13	100191	Nguyễn Minh Đức	10 A1	27/02/2007	Nam	TN	7	7	6	
14	100205	Chữ Minh Hà	10 A1	28/09/2007	Nữ	TN	8	7	6	
15	100211	Võ Phương Hà	10 A1	16/11/2007	Nữ	TN	8	8	6	
16	100212	Vũ Khánh Hà	10 A1	27/02/2007	Nữ	TN	8	8	6	
17	100224	Trịnh Thanh Hằng	10 A1	26/03/2007	Nữ	TN	8	8	7	
18	100233	Nguyễn Gia Hiếu	10 A1	14/03/2007	Nam	TN	8	8	7	
19	100238	Nguyễn Trung Hiếu	10 A1	13/03/2007	Nam	TN	9	9	7	
20	100259	Ngô Đăng Huy	10 A1	31/05/2007	Nam	TN	9	9	8	
21	100268	Trần Khánh Huyền	10 A1	29/07/2007	Nữ	TN	10	10	8	
22	100318	Ngô Quỳnh Lan	10 A1	01/06/2007	Nữ	TN	11	11	9	
23	100323	Nguyễn Phương Liên	10 A1	25/07/2007	Nữ	TN	11	12	9	
24	100332	Đào Tuệ Linh	10 A1	19/05/2007	Nữ	TN	12	12	9	
25	100334	Đinh Trang Linh	10 A1	25/06/2007	Nữ	TN	12	12	10	
26	100335	Đỗ Bảo Linh	10 A1	01/06/2007	Nữ	TN	12	12	10	
27	100350	Nguyễn Diệu Linh	10 A1	13/05/2007	Nữ	TN	12	12	10	
28	100375	Hoàng Đức Long	10 A1	02/10/2007	Nam	TN	13	13	11	
29	100376	Lê Nam Long	10 A1	19/06/2007	Nam	TN	13	13	11	
30	100383	Vũ Hoàng Long	10 A1	20/01/2007	Nam	TN	14	13	11	
31	100420	Lưu Nhật Minh	10 A1	28/02/2007	Nam	TN	15	15	12	
32	100442	Phan Đình Tuấn Minh	10 A1	03/11/2007	Nam	TN	16	16	13	
33	100459	Phạm Hà My	10 A1	07/12/2007	Nữ	TN	16	16	13	
34	100465	Nguyễn Thành Nam	10 A1	17/09/2007	Nam	TN	16	16	13	
35	100476	Nguyễn Diệu Ngân	10 A1	05/12/2007	Nữ	TN	17	17	13	

STT Lớp	SBD	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	CT	Phòng thi các môn			Ghi chú
							Toán	Văn	NN	
36	100491	Trương Bảo Ngọc	10 A1	11/05/2007	Nữ	TN	17	17	14	
37	100510	Đỗ Hồng Quang Nhân	10 A1	14/09/2007	Nam	TN	18	18	14	
38	100525	Phạm Yến Nhi	10 A1	12/11/2007	Nữ	TN	18	18	15	
39	100527	Trần Phương Khánh Nhi	10 A1	22/03/2007	Nữ	TN	18	18	15	
40	100536	Lê Vĩnh Phước	10 A1	18/10/2007	Nam	TN	19	19	15	
41	100539	Đỗ Mai Phương	10 A1	29/11/2007	Nữ	TN	19	19	15	
42	100562	Trần Việt Quang	10 A1	23/02/2007	Nam	TN	20	20	16	
43	100580	Nguyễn Minh Thái Sơn	10 A1	22/09/2007	Nam	TN	20	20	16	
44	100601	Phạm Thế Thành	10 A1	14/03/2007	Nam	TN	21	21	17	
45	100619	Nguyễn Thị Thu Thủy	10 A1	01/01/2007	Nữ	TN	21	21	17	
46	100624	Kiều Anh Thư	10 A1	12/11/2007	Nữ	TN	22	22	17	
47	100677	Đinh Anh Vũ	10 A1	16/07/2007	Nam	TN	23	23	19	
1	100053	Nguyễn Hiền Anh	10 A2	16/12/2007	Nữ	TN	2	2	2	
2	100129	Phạm Minh Châu	10 A2	06/01/2007	Nữ	TN	5	5	4	
3	100151	Phan Đỗ Việt Cường	10 A2	10/07/2007	Nam	TN	6	6	5	
4	100169	Lê Kỳ Duyên	10 A2	20/11/2007	Nữ	TN	6	6	5	
5	100177	Nguyễn Ngọc Ánh Dương	10 A2	10/08/2007	Nữ	TN	7	6	5	
6	100203	Vũ Thu Giang	10 A2	23/10/2007	Nữ	TN	7	7	6	
7	100208	Phạm Thị Thu Hà	10 A2	29/07/2007	Nữ	TN	8	8	6	
8	100231	Trần Vinh Hiền	10 A2	25/12/2007	Nam	TN	8	8	7	
9	100256	Đỗ Minh Hùng	10 A2	20/12/2007	Nam	TN	9	9	7	
10	100260	Nguyễn Việt Huy	10 A2	14/11/2007	Nam	TN	9	9	8	
11	100275	Nguyễn Phú Hưng	10 A2	02/05/2007	Nam	TN	10	10	8	
12	100297	Nguyễn Bình Khoa	10 A2	26/02/2007	Nam	TN	11	11	9	
13	100362	Nguyễn Thị Trang Linh	10 A2	27/12/2007	Nữ	TN	13	13	10	
14	100365	Trà Ngọc Linh	10 A2	07/12/2007	Nữ	TN	13	13	10	
15	100378	Lý Hiền Long	10 A2	04/01/2007	Nam	TN	13	13	11	
16	100379	Nguyễn Hoàng Bảo Long	10 A2	31/03/2007	Nam	TN	13	13	11	
17	100386	Đặng Hoàng Mai	10 A2	16/02/2007	Nữ	TN	14	14	11	
18	100387	Đoàn Nhật Mai	10 A2	24/06/2007	Nữ	TN	14	14	11	
19	100406	Đinh Vũ Chiêu Minh	10 A2	21/11/2007	Nữ	TN	14	14	12	
20	100424	Ngô Đức Minh	10 A2	05/10/2007	Nam	TN	15	15	12	
21	100427	Nguyễn Duy Minh	10 A2	09/03/2007	Nam	TN	15	15	12	
22	100430	Nguyễn Huy Quang Minh	10 A2	25/08/2007	Nam	TN	15	15	12	
23	100434	Nguyễn Phan Hiền Minh	10 A2	12/07/2007	Nữ	TN	15	15	12	
24	100493	Vũ Lê Yến Ngọc	10 A2	09/01/2007	Nữ	TN	17	17	14	
25	100494	Vũ Mai Ngọc	10 A2	01/07/2007	Nữ	TN	17	17	14	
26	100499	Đỗ Tiến Khôi Nguyên	10 A2	28/08/2007	Nam	TN	18	17	14	
27	100503	Ngô Hạnh Nguyên	10 A2	29/10/2007	Nữ	TN	18	18	14	

STT Lớp	SBD	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	CT	Phòng thi các môn			Ghi chú
							Toán	Văn	NN	
28	100542	Đồng Thị Mai Phương	10 A2	27/09/2007	Nữ	TN	19	19	15	
29	100543	Hoàng Nguyễn Minh Phương	10 A2	16/12/2007	Nữ	TN	19	19	15	
30	100546	Nguyễn Linh Phương	10 A2	10/02/2007	Nữ	TN	19	19	15	
31	100564	Vũ Đình Quảng	10 A2	12/07/2007	Nam	TN	20	20	16	
32	100569	Nguyễn Hoàng Quyên	10 A2	06/11/2007	Nữ	TN	20	20	16	
33	100583	Vũ Trung Sơn	10 A2	07/01/2007	Nam	TN	20	20	16	
34	100585	Nguyễn Anh Tài	10 A2	24/08/2007	Nam	TN	20	20	17	
35	100589	Nguyễn Thị Nguyên Tâm	10 A2	08/08/2007	Nữ	TN	21	20	17	
36	100597	Nguyễn Thị Thanh Thanh	10 A2	24/12/2007	Nữ	TN	21	21	17	
37	100616	Nguyễn Sương Thu	10 A2	23/08/2007	Nữ	TN	21	21	17	
38	100632	Lê Mai Trang	10 A2	13/05/2007	Nữ	TN	22	22	18	
39	100647	Nguyễn Ngọc Trâm	10 A2	06/09/2007	Nữ	TN	22	22	18	
40	100652	Trần Huyền Trân	10 A2	15/10/2007	Nữ	TN	23	23	18	
41	100660	Nguyễn Minh Tuấn	10 A2	20/08/2007	Nam	TN	23	23	18	
42	100666	Nguyễn Tường Vi	10 A2	30/11/2007	Nữ	TN	23	23	18	
43	100674	Nguyễn Minh Việt	10 A2	18/03/2007	Nam	TN	23	23	19	
44	100685	Đặng Tường Vy	10 A2	18/09/2007	Nữ	TN	24	24	19	
45	100695	Phạm Thảo Vy	10 A2	01/03/2007	Nữ	TN	24	24	19	
1	100014	Trần Hoàng An	10 ANH	28/12/2007	Nữ	XH	1	1	21	
2	100028	Dương Nam Anh	10 ANH	26/03/2007	Nam	XH	1	1	21	
3	100041	Lưu Trang Anh	10 ANH	03/02/2007	Nữ	XH	2	2	21	
4	100044	Ngô Lê Anh	10 ANH	12/12/2007	Nam	XH	2	2	21	
5	100055	Nguyễn Hoàng Mỹ Anh	10 ANH	19/10/2007	Nữ	XH	2	2	21	
6	100078	Nguyễn Thu Anh	10 ANH	03/03/2007	Nữ	XH	3	3	21	
7	100083	Phạm Huyền Phương Anh	10 ANH	21/05/2007	Nữ	XH	3	3	21	
8	100089	Phạm Thị Phương Anh	10 ANH	02/07/2007	Nữ	XH	4	3	21	
9	100101	Trịnh Hiền Anh	10 ANH	14/06/2007	Nữ	XH	4	4	21	
10	100111	Đỗ Gia Bảo	10 ANH	06/11/2007	Nam	XH	4	4	21	
11	100124	Nguyễn Hồ Minh Châu	10 ANH	14/11/2007	Nữ	XH	5	5	21	
12	100147	Vũ Quỳnh Chi	10 ANH	19/05/2007	Nữ	XH	6	5	21	
13	100171	Bùi Đức Dương	10 ANH	27/10/2007	Nam	XH	6	6	21	
14	100179	Vũ Đức Đàm	10 ANH	25/05/2007	Nam	XH	7	7	21	
15	100188	Lê Anh Đức	10 ANH	17/08/2007	Nam	XH	7	7	21	
16	100222	Phạm Minh Hằng	10 ANH	24/09/2007	Nữ	XH	8	8	21	
17	100240	Trần Công Hiếu	10 ANH	18/08/2007	Nam	XH	9	9	21	
18	100276	Nguyễn Việt Hưng	10 ANH	15/05/2007	Nam	XH	10	10	21	
19	100293	Nguyễn Nam Khánh	10 ANH	01/08/2007	Nam	XH	11	10	21	
20	100300	Lê Đăng Khôi	10 ANH	28/03/2007	Nam	XH	11	11	21	
21	100320	Lê Tùng Lâm	10 ANH	17/01/2007	Nam	XH	11	11	21	

STT Lớp	SBD	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	CT	Phòng thi các môn			Ghi chú
							Toán	Văn	NN	
22	100322	Nguyễn Thế Lực	10 ANH	24/07/2007	Nam	XH	11	11	21	
23	100329	Đặng Ngọc Phương Linh	10 ANH	05/01/2007	Nữ	XH	12	12	21	
24	100358	Nguyễn Nhật Linh	10 ANH	09/06/2007	Nữ	XH	13	13	21	
25	100374	Dương Hoài Nam Long	10 ANH	12/03/2007	Nam	XH	13	13	21	
26	100403	Đặng Nhật Minh	10 ANH	23/10/2007	Nam	XH	14	14	21	
27	100428	Nguyễn Hiền Minh	10 ANH	25/09/2007	Nữ	XH	15	15	21	
28	100437	Nguyễn Thế Nhật Minh	10 ANH	28/07/2007	Nam	XH	15	15	21	
29	100447	Vũ Hải Minh	10 ANH	31/07/2007	Nam	XH	16	16	22	
30	100475	Nguyễn Bích Ngân	10 ANH	27/09/2007	Nữ	XH	17	17	22	
31	100502	Lê Viết Nguyên	10 ANH	09/06/2007	Nam	XH	18	18	22	
32	100526	Trần Lâm Nhi	10 ANH	09/03/2007	Nữ	XH	18	18	22	
33	100579	Nguyễn Lại Thiên Sơn	10 ANH	13/02/2007	Nam	XH	20	20	22	
34	100605	Bùi Thu Thảo	10 ANH	20/08/2007	Nữ	XH	21	21	22	
35	100613	Ngô Quốc Thắng	10 ANH	01/01/2007	Nam	XH	21	21	22	
36	100621	Cao Xuân Anh Thư	10 ANH	28/01/2007	Nữ	XH	22	21	22	
37	100645	Trần Thu Trang	10 ANH	18/08/2007	Nữ	XH	22	22	22	
38	100665	Đào Khánh Vân	10 ANH	27/02/2007	Nữ	XH	23	23	22	
39	100675	Trương Anh Việt	10 ANH	25/04/2007	Nam	XH	23	23	22	
1	100003	Đoàn Chúc An	10 D1	18/06/2007	Nữ	XH	1	1	1	
2	100020	Đặng Nguyễn Ngọc Anh	10 D1	24/11/2007	Nữ	XH	1	1	1	
3	100021	Đặng Nhật Anh	10 D1	13/01/2007	Nữ	XH	1	1	1	
4	100032	Hoàng Trung Anh	10 D1	16/09/2007	Nữ	XH	2	1	1	
5	100039	Lê Thủy Anh	10 D1	18/10/2007	Nữ	XH	2	2	2	
6	100052	Nguyễn Hải Anh	10 D1	13/09/2007	Nữ	XH	2	2	2	
7	100054	Nguyễn Hoài Anh	10 D1	07/08/2007	Nữ	XH	2	2	2	
8	100056	Nguyễn Hồng Anh	10 D1	11/02/2007	Nữ	XH	2	2	2	
9	100061	Nguyễn Minh Anh	10 D1	20/05/2007	Nữ	XH	3	2	2	
10	100075	Nguyễn Phương Anh	10 D1	29/09/2007	Nữ	XH	3	3	3	
11	100095	Thịnh Nguyễn Thiên Anh	10 D1	30/05/2007	Nữ	XH	4	4	3	
12	100125	Nguyễn Huệ Châu	10 D1	07/04/2007	Nữ	XH	5	5	4	
13	100137	Lê Ngọc Lan Chi	10 D1	14/11/2007	Nữ	XH	5	5	4	
14	100148	Nguyễn Công Chiến	10 D1	14/08/2007	Nam	XH	6	5	4	
15	100152	Nguyễn Ngọc Diệp	10 D1	28/05/2007	Nữ	XH	6	6	5	
16	100158	Nguyễn Trí Dũng	10 D1	09/01/2007	Nam	XH	6	6	5	
17	100167	Phạm Khánh Duy	10 D1	03/10/2007	Nam	XH	6	6	5	
18	100170	Trần Cao Kỳ Duyên	10 D1	08/04/2007	Nữ	XH	6	6	5	
19	100180	Hoàng Linh Đan	10 D1	18/10/2007	Nữ	XH	7	7	5	
20	100201	Phan Ngân Giang	10 D1	09/01/2007	Nữ	XH	7	7	6	
21	100206	Đỗ Thanh Hà	10 D1	17/12/2007	Nữ	XH	8	7	6	

STT Lớp	SBD	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	CT	Phòng thi các môn			Ghi chú
							Toán	Văn	NN	
22	100216	Công Ngọc Bảo Hân	10 D1	03/09/2007	Nữ	XH	8	8	6	
23	100218	Nguyễn Gia Hân	10 D1	26/12/2007	Nữ	XH	8	8	6	
24	100220	Vũ Nguyễn Bảo Hân	10 D1	16/08/2007	Nữ	XH	8	8	6	
25	100225	Nguyễn Ngân Hạnh	10 D1	26/02/2007	Nữ	XH	8	8	7	
26	100252	Đỗ Khoa Thanh Hồng	10 D1	16/12/2007	Nữ	XH	9	9	7	
27	100264	Công Thị Khánh Huyền	10 D1	28/04/2007	Nữ	XH	10	9	8	
28	100271	Đỗ Đình Gia Hưng	10 D1	11/03/2007	Nam	XH	10	10	8	
29	100294	Nguyễn Ngọc Khánh	10 D1	02/09/2007	Nữ	XH	11	11	9	
30	100341	Lê Khánh Linh	10 D1	17/10/2007	Nữ	XH	12	12	10	
31	100346	Mai Hà Linh	10 D1	13/07/2007	Nữ	XH	12	12	10	
32	100364	Phùng Trang Linh	10 D1	07/12/2007	Nữ	XH	13	13	10	
33	100371	Vũ Phương Linh	10 D1	07/04/2007	Nữ	XH	13	13	11	
34	100385	Bùi Thị Diệu Mai	10 D1	08/10/2007	Nữ	XH	14	14	11	
35	100393	Nguyễn Thanh Mai	10 D1	29/07/2007	Nữ	XH	14	14	11	
36	100426	Nguyễn Châu Minh	10 D1	07/11/2007	Nữ	XH	15	15	12	
37	100432	Nguyễn Ngọc Minh	10 D1	27/11/2007	Nam	XH	15	15	12	
38	100440	Nguyễn Tuệ Minh	10 D1	07/09/2007	Nữ	XH	15	15	13	
39	100471	Đinh Thị Thu Ngân	10 D1	22/04/2007	Nữ	XH	17	17	13	
40	100473	Lê Bảo Ngân	10 D1	07/09/2007	Nữ	XH	17	17	13	
41	100514	Lê Minh Nhật	10 D1	22/02/2007	Nam	XH	18	18	14	
42	100517	Trần Hữu Nhật	10 D1	16/07/2007	Nam	XH	18	18	15	
43	100522	Nguyễn Linh Nhi	10 D1	28/08/2007	Nữ	XH	18	18	15	
44	100523	Nguyễn Quế Nhi	10 D1	30/06/2007	Nữ	XH	18	18	15	
45	100549	Nguyễn Thu Phương	10 D1	16/01/2007	Nữ	XH	19	19	15	
46	100551	Phạm Khánh Phương	10 D1	24/02/2007	Nữ	XH	19	19	15	
47	100568	Đỗ Tú Quyên	10 D1	05/06/2007	Nữ	XH	20	20	16	
48	100571	Tạ Lâm Quyên	10 D1	17/04/2007	Nữ	XH	20	20	16	
49	100584	Dương Công Tài	10 D1	04/08/2007	Nam	XH	20	20	16	
50	100595	Bùi Thanh Thanh	10 D1	11/04/2007	Nữ	XH	21	21	17	
51	100622	Đàm Thị Minh Thư	10 D1	16/02/2007	Nữ	XH	22	22	17	
52	100633	Lê Thùy Trang	10 D1	15/10/2007	Nữ	XH	22	22	18	
53	100635	Nguyễn Hiền Trang	10 D1	26/04/2007	Nữ	XH	22	22	18	
54	100688	Lương Huyền Vy	10 D1	17/08/2007	Nữ	XH	24	24	19	
55	100700	Nguyễn Lê Song Yến	10 D1	11/04/2007	Nữ	XH	24	24	20	
1	100009	Nguyễn Nhật An	10 D2	18/05/2007	Nữ	XH	1	1	1	
2	100017	Bùi Nguyễn Tùng Anh	10 D2	04/11/2007	Nam	XH	1	1	1	
3	100034	Lê Hoàng Quỳnh Anh	10 D2	12/02/2007	Nữ	XH	2	1	2	
4	100035	Lê Linh Anh	10 D2	23/04/2007	Nữ	XH	2	2	2	
5	100045	Ngô Phương Anh	10 D2	19/07/2007	Nữ	XH	2	2	2	

STT Lớp	SBD	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	CT	Phòng thi các môn			Ghi chú
							Toán	Văn	NN	
6	100047	Nguyễn Công Bảo Anh	10 D2	30/07/2007	Nữ	XH	2	2	2	
7	100082	Phạm Châu Anh	10 D2	05/04/2007	Nữ	XH	3	3	3	
8	100086	Phạm Minh Anh	10 D2	07/11/2007	Nữ	XH	3	3	3	
9	100090	Phan Hiền Anh	10 D2	21/03/2007	Nữ	XH	4	3	3	
10	100099	Trần Phương Anh	10 D2	05/02/2007	Nữ	XH	4	4	3	
11	100103	Vũ Minh Anh	10 D2	15/12/2007	Nữ	XH	4	4	3	
12	100106	Nguyễn Duy Bách	10 D2	19/11/2007	Nam	XH	4	4	3	
13	100117	Vũ Sinh Ngọc Bích	10 D2	09/05/2007	Nữ	XH	5	4	4	
14	100119	Ngô Thị Minh Cầm	10 D2	01/06/2007	Nữ	XH	5	4	4	
15	100150	Khổng Đức Cường	10 D2	13/04/2007	Nam	XH	6	5	4	
16	100154	Hoàng Ngọc Dung	10 D2	01/01/2007	Nữ	XH	6	6	5	
17	100164	Nguyễn Tiến Duy	10 D2	23/07/2007	Nam	XH	6	6	5	
18	100176	Nguyễn Ánh Dương	10 D2	10/03/2007	Nữ	XH	7	6	5	
19	100195	Nguyễn Phùng Đức	10 D2	20/05/2007	Nam	XH	7	7	6	
20	100199	Nguyễn Lương Giang	10 D2	01/12/2007	Nữ	XH	7	7	6	
21	100210	Trần Minh Hà	10 D2	25/11/2007	Nữ	XH	8	8	6	
22	100230	Lê Minh Hiền	10 D2	16/09/2007	Nam	XH	8	8	7	
23	100232	Hoàng Minh Hiếu	10 D2	26/10/2007	Nam	XH	8	8	7	
24	100245	Trương Mỹ Hoa	10 D2	03/12/2007	Nữ	XH	9	9	7	
25	100254	Nguyễn Quang Huân	10 D2	04/10/2007	Nam	XH	9	9	7	
26	100278	Trần Phạm Duy Hưng	10 D2	27/08/2007	Nam	XH	10	10	8	
27	100286	Ngô Chúc Khanh	10 D2	19/01/2007	Nữ	XH	10	10	8	
28	100304	Phương Minh Khôi	10 D2	06/11/2007	Nam	XH	11	11	9	
29	100326	Bùi Phương Linh	10 D2	29/06/2007	Nữ	XH	12	12	9	
30	100344	Lưu Hà Linh	10 D2	27/11/2007	Nữ	XH	12	12	10	
31	100347	Nguyễn Bảo Linh	10 D2	22/10/2007	Nữ	XH	12	12	10	
32	100351	Nguyễn Khánh Linh	10 D2	25/02/2007	Nữ	XH	12	12	10	
33	100359	Nguyễn Phương Linh	10 D2	16/01/2007	Nữ	XH	13	13	10	
34	100361	Nguyễn Phương Linh	10 D2	16/05/2007	Nữ	XH	13	13	10	
35	100396	Phan Thị Phương Mai	10 D2	28/01/2007	Nữ	XH	14	14	11	
36	100413	Lê Đức Minh	10 D2	28/12/2007	Nam	XH	15	14	12	
37	100439	Nguyễn Tuệ Minh	10 D2	25/02/2007	Nữ	XH	15	15	13	
38	100461	Vũ Mai Thảo My	10 D2	07/10/2007	Nữ	XH	16	16	13	
39	100463	Nguyễn Duy Nam	10 D2	24/05/2007	Nam	XH	16	16	13	
40	100474	Lê Hoàng Bảo Ngân	10 D2	07/08/2007	Nữ	XH	17	17	13	
41	100508	Nguyễn Minh Nguyệt	10 D2	04/01/2007	Nữ	XH	18	18	14	
42	100558	Vũ Lan Phương	10 D2	21/01/2007	Nữ	XH	20	19	16	
43	100559	Vũ Mai Phương	10 D2	04/05/2007	Nữ	XH	20	19	16	
44	100567	Đinh Tú Quyên	10 D2	05/07/2007	Nữ	XH	20	20	16	

STT Lớp	SBD	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	CT	Phòng thi các môn			Ghi chú
							Toán	Văn	NN	
45	100570	Nguyễn Tú Quyên	10 D2	18/02/2007	Nữ	XH	20	20	16	
46	100582	Phạm Thu Sơn	10 D2	20/10/2007	Nam	XH	20	20	16	
47	100636	Nguyễn Hồ Mai Trang	10 D2	25/03/2007	Nữ	XH	22	22	18	
48	100643	Trần Hiền Trang	10 D2	13/03/2007	Nữ	XH	22	22	18	
49	100658	Bùi Thanh Tú	10 D2	05/11/2007	Nữ	XH	23	23	18	
50	100663	Trịnh Hà Uyên	10 D2	23/02/2007	Nữ	XH	23	23	18	
51	100669	Trịnh Hiền Vi	10 D2	08/03/2007	Nữ	XH	23	23	19	
52	100686	Đinh Nhật Vy	10 D2	18/10/2007	Nữ	XH	24	24	19	
53	100690	Nguyễn Huyền Vy	10 D2	16/01/2007	Nữ	XH	24	24	19	
54	100696	Hy Yến Xuân	10 D2	01/03/2007	Nữ	XH	24	24	19	
55	100698	Vũ Minh Xuân	10 D2	19/02/2007	Nữ	XH	24	24	20	
1	100010	Nhâm Ngọc Hồng An	10 D3	08/10/2007	Nữ	XH	1	1	1	
2	100019	Đặng Châu Anh	10 D3	10/10/2007	Nữ	XH	1	1	1	
3	100024	Đinh Trâm Anh	10 D3	09/04/2007	Nữ	XH	1	1	1	
4	100026	Đỗ Tú Anh	10 D3	18/07/2007	Nữ	XH	1	1	1	
5	100038	Lê Thục Anh	10 D3	10/09/2007	Nữ	XH	2	2	2	
6	100064	Nguyễn Ngọc Linh Anh	10 D3	16/02/2007	Nữ	XH	3	3	2	
7	100085	Phạm Minh Anh	10 D3	15/02/2007	Nữ	XH	3	3	3	
8	100105	Vũ Thị Minh Anh	10 D3	09/06/2007	Nữ	XH	4	4	3	
9	100122	Lương Bảo Châu	10 D3	27/07/2007	Nữ	XH	5	5	4	
10	100159	Bùi Đỗ Nhật Duy	10 D3	23/07/2007	Nam	XH	6	6	5	
11	100202	Vũ Linh Giang	10 D3	27/09/2007	Nữ	XH	7	7	6	
12	100239	Phạm Duy Hiếu	10 D3	24/09/2007	Nam	XH	9	9	7	
13	100266	Nguyễn Thái Ngọc Huyền	10 D3	18/01/2007	Nữ	XH	10	10	8	
14	100269	Vũ Kim Huyền	10 D3	13/12/2007	Nữ	XH	10	10	8	
15	100273	Lê Nguyễn Gia Hưng	10 D3	09/02/2007	Nam	XH	10	10	8	
16	100287	Nguyễn Chúc Khanh	10 D3	05/01/2007	Nữ	XH	10	10	8	
17	100317	Nguyễn Bảo Lam	10 D3	22/07/2007	Nữ	XH	11	11	9	
18	100333	Diệp Gia Linh	10 D3	12/01/2007	Nữ	XH	12	12	10	
19	100336	Đỗ Phương Linh	10 D3	18/12/2007	Nữ	XH	12	12	10	
20	100349	Nguyễn Diệu Linh	10 D3	05/03/2007	Nữ	XH	12	12	10	
21	100357	Nguyễn Ngọc Vi Linh	10 D3	19/03/2007	Nữ	XH	13	13	10	
22	100388	Nguyễn Hương Mai	10 D3	05/11/2007	Nữ	XH	14	14	11	
23	100389	Nguyễn Ngọc Mai	10 D3	09/04/2007	Nữ	XH	14	14	11	
24	100409	Hoàng Anh Minh	10 D3	22/06/2007	Nữ	XH	14	14	12	
25	100415	Lê Ngọc Minh	10 D3	23/01/2007	Nữ	XH	15	15	12	
26	100429	Nguyễn Hữu Minh	10 D3	08/09/2007	Nam	XH	15	15	12	
27	100504	Nguyễn Bình Nguyên	10 D3	06/12/2007	Nam	XH	18	18	14	
28	100516	Nguyễn Minh Nhật	10 D3	31/03/2007	Nữ	XH	18	18	15	

STT Lớp	SBD	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	CT	Phòng thi các môn			Ghi chú
							Toán	Văn	NN	
29	100520	Hoàng Tuệ Nhi	10 D3	07/09/2007	Nữ	XH	18	18	15	
30	100528	Cao Hoàng Khánh Nhiên	10 D3	27/10/2007	Nữ	XH	19	18	15	
31	100530	Vương Tố Như	10 D3	19/02/2007	Nữ	XH	19	19	15	
32	100531	Hoàng Tiến Phát	10 D3	09/01/2007	Nam	XH	19	19	15	
33	100532	Nguyễn Tuấn Phát	10 D3	09/06/2007	Nam	XH	19	19	15	
34	100538	Đỗ Mai Phương	10 D3	26/09/2007	Nữ	XH	19	19	15	
35	100623	Hồ Ngọc Minh Thư	10 D3	14/11/2007	Nữ	XH	22	22	17	
36	100631	Hoàng Quỳnh Trang	10 D3	18/11/2007	Nữ	XH	22	22	18	
37	100634	Nguyễn Hà Trang	10 D3	10/12/2007	Nữ	XH	22	22	18	
38	100640	Nguyễn Quỳnh Trang	10 D3	22/08/2007	Nữ	XH	22	22	18	
39	100646	Nguyễn Bảo Trâm	10 D3	10/10/2007	Nữ	XH	22	22	18	
40	100678	Lê Ái Vũ	10 D3	22/12/2007	Nữ	XH	23	23	19	
41	100687	Lê Hà Vy	10 D3	06/03/2007	Nữ	XH	24	24	19	
42	100691	Nguyễn Khánh Vy	10 D3	10/05/2007	Nữ	XH	24	24	19	
43	100699	Nguyễn Bảo Yến	10 D3	24/01/2007	Nữ	XH	24	24	20	
1	100012	Phạm Quốc An	10 ĐỊA	16/04/2007	Nam	XH	1	1	1	
2	100037	Lê Phạm Lâm Anh	10 ĐỊA	03/11/2007	Nữ	XH	2	2	2	
3	100076	Nguyễn Quang Anh	10 ĐỊA	02/12/2007	Nam	XH	3	3	3	
4	100091	Phan Lan Anh	10 ĐỊA	14/01/2007	Nữ	XH	4	3	3	
5	100116	Lương Thiệp Bằng	10 ĐỊA	30/06/2007	Nam	XH	4	4	4	
6	100120	Dương Thị Minh Châu	10 ĐỊA	20/02/2007	Nữ	XH	5	4	4	
7	100134	Vũ Minh Châu	10 ĐỊA	07/01/2007	Nữ	XH	5	5	4	
8	100153	Đồng Thị Huyền Diệu	10 ĐỊA	05/08/2007	Nữ	XH	6	6	5	
9	100155	Trịnh Phương Dung	10 ĐỊA	31/12/2007	Nữ	XH	6	6	5	
10	100192	Nguyễn Minh Đức	10 ĐỊA	21/04/2007	Nam	XH	7	7	6	
11	100207	Nguyễn Thu Hà	10 ĐỊA	25/06/2007	Nữ	XH	8	8	6	
12	100215	Trần Quang Trung Hải	10 ĐỊA	06/05/2007	Nam	XH	8	8	6	
13	100217	Nguyễn Gia Hân	10 ĐỊA	15/10/2007	Nữ	XH	8	8	6	
14	100223	Phạm Minh Hằng	10 ĐỊA	08/12/2007	Nữ	XH	8	8	7	
15	100235	Nguyễn Mạnh Hiếu	10 ĐỊA	05/04/2007	Nam	XH	9	8	7	
16	100247	Trần Đăng Hoan	10 ĐỊA	27/10/2007	Nam	XH	9	9	7	
17	100272	Đỗ Tuấn Hưng	10 ĐỊA	21/06/2007	Nam	XH	10	10	8	
18	100299	Nguyễn Tri Khoa	10 ĐỊA	10/08/2007	Nam	XH	11	11	9	
19	100340	Lê Hà Linh	10 ĐỊA	12/09/2007	Nữ	XH	12	12	10	
20	100342	Lê Ngọc Linh	10 ĐỊA	10/09/2007	Nữ	XH	12	12	10	
21	100367	Trịnh Thái Phương Linh	10 ĐỊA	24/03/2007	Nữ	XH	13	13	11	
22	100370	Vũ Khánh Linh	10 ĐỊA	25/11/2007	Nữ	XH	13	13	11	
23	100422	Mai Nhật Minh	10 ĐỊA	19/02/2007	Nam	XH	15	15	12	
24	100444	Phan Quang Minh	10 ĐỊA	04/09/2007	Nam	XH	16	16	13	

STT Lớp	SBD	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	CT	Phòng thi các môn			Ghi chú
							Toán	Văn	NN	
25	100449	Vũ Ngọc Minh	10 ĐỊA	27/12/2007	Nữ	XH	16	16	13	
26	100450	Vũ Nhật Minh	10 ĐỊA	16/11/2007	Nam	XH	16	16	13	
27	100452	Hoàng Hà My	10 ĐỊA	05/06/2007	Nữ	XH	16	16	13	
28	100460	Trần Khánh My	10 ĐỊA	30/07/2007	Nữ	XH	16	16	13	
29	100490	Nguyễn Minh Ngọc	10 ĐỊA	22/05/2007	Nữ	XH	17	17	14	
30	100509	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	10 ĐỊA	09/12/2007	Nữ	XH	18	18	14	
31	100533	Ngô Thành Phong	10 ĐỊA	02/12/2007	Nam	XH	19	19	15	
32	100552	Phạm Thị Anh Phương	10 ĐỊA	05/02/2007	Nữ	XH	19	19	15	
33	100554	Trần Mai Phương	10 ĐỊA	05/03/2007	Nữ	XH	19	19	16	
34	100610	Nguyễn Thị Thu Thảo	10 ĐỊA	22/02/2007	Nữ	XH	21	21	17	
35	100630	Cao Hoàng Thanh Trang	10 ĐỊA	07/02/2007	Nữ	XH	22	22	18	
36	100638	Nguyễn Minh Trang	10 ĐỊA	17/03/2007	Nữ	XH	22	22	18	
37	100648	Nguyễn Phạm Quỳnh Trâm	10 ĐỊA	02/07/2007	Nữ	XH	23	22	18	
38	100664	Trương Mỹ Uyên	10 ĐỊA	29/03/2007	Nữ	XH	23	23	18	
39	100684	Hà Đức Vượng	10 ĐỊA	22/10/2007	Nam	XH	24	24	19	
1	100048	Nguyễn Diệu Anh	10 HÓA	11/11/2007	Nữ	TN	2	2	2	
2	100069	Nguyễn Nhật Anh	10 HÓA	07/08/2007	Nữ	TN	3	3	2	
3	100093	Quách Dương Hà Anh	10 HÓA	03/05/2007	Nữ	TN	4	4	3	
4	100096	Trần Châu Anh	10 HÓA	28/10/2007	Nữ	TN	4	4	3	
5	100104	Vũ Quang Anh	10 HÓA	24/11/2007	Nam	TN	4	4	3	
6	100109	Trần Vũ Hoàng Bách	10 HÓA	17/07/2007	Nam	TN	4	4	3	
7	100128	Phạm Bảo Châu	10 HÓA	08/10/2007	Nữ	TN	5	5	4	
8	100133	Trần Minh Châu	10 HÓA	07/12/2007	Nữ	TN	5	5	4	
9	100141	Nguyễn Quỳnh Chi	10 HÓA	22/12/2007	Nữ	TN	5	5	4	
10	100163	Nguyễn Ngọc Duy	10 HÓA	12/06/2007	Nam	TN	6	6	5	
11	100184	Bùi Trọng Đạt	10 HÓA	04/12/2007	Nam	TN	7	7	5	
12	100186	Chu Quang Đức	10 HÓA	20/01/2007	Nam	TN	7	7	5	
13	100197	Lã Trần Trường Giang	10 HÓA	29/12/2007	Nam	TN	7	7	6	
14	100226	Phạm Xuân Thanh Hiền	10 HÓA	20/06/2007	Nữ	TN	8	8	7	
15	100234	Nguyễn Khoa Hiếu	10 HÓA	15/01/2007	Nam	TN	9	8	7	
16	100274	Nguyễn Khánh Hưng	10 HÓA	14/04/2007	Nam	TN	10	10	8	
17	100290	Hoàng Gia Khánh	10 HÓA	15/09/2007	Nam	TN	10	10	8	
18	100301	Nguyễn Đặng Nguyên Khôi	10 HÓA	21/12/2007	Nam	TN	11	11	9	
19	100312	Lê Trung Kiên	10 HÓA	11/04/2007	Nam	TN	11	11	9	
20	100356	Nguyễn Ngọc Linh	10 HÓA	14/11/2007	Nữ	TN	13	13	10	
21	100390	Nguyễn Ngọc Mai	10 HÓA	12/07/2007	Nữ	TN	14	14	11	
22	100419	Lương Nhật Minh	10 HÓA	28/10/2007	Nam	TN	15	15	12	
23	100423	Nghiêm Đức Minh	10 HÓA	11/01/2007	Nam	TN	15	15	12	
24	100486	Nguyễn Khánh Ngọc	10 HÓA	13/05/2007	Nữ	TN	17	17	14	

STT Lớp	SBD	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	CT	Phòng thi các môn			Ghi chú
							Toán	Văn	NN	
25	100495	Vũ Minh Ngọc	10 HÓA	11/11/2007	Nữ	TN	17	17	14	
26	100498	Đặng Khôi Nguyên	10 HÓA	03/11/2007	Nam	TN	17	17	14	
27	100505	Nguyễn Bùi Hạnh Nguyên	10 HÓA	20/05/2007	Nữ	TN	18	18	14	
28	100555	Trịnh Thu Phương	10 HÓA	29/05/2007	Nữ	TN	19	19	16	
29	100598	Vũ Việt Thanh	10 HÓA	14/09/2007	Nam	TN	21	21	17	
30	100602	Vũ Tiến Thành	10 HÓA	22/10/2007	Nam	TN	21	21	17	
31	100618	Phạm Hà Thủy	10 HÓA	18/08/2007	Nữ	TN	21	21	17	
32	100659	Hoàng Thanh Tú	10 HÓA	17/10/2007	Nữ	TN	23	23	18	
33	100670	Dương Đức Vinh	10 HÓA	01/11/2007	Nam	TN	23	23	19	
34	100683	Nguyễn Thành Vương	10 HÓA	04/02/2007	Nam	TN	24	24	19	
1	100050	Nguyễn Đức Anh	10 LÝ	20/03/2007	Nam	TN	2	2	2	
2	100077	Nguyễn Thị Minh Ánh	10 LÝ	16/09/2007	Nữ	TN	3	3	3	
3	100080	Nguyễn Văn Trung Anh	10 LÝ	06/01/2007	Nam	TN	3	3	3	
4	100081	Nguyễn Vũ Trâm Anh	10 LÝ	09/05/2007	Nữ	TN	3	3	3	
5	100181	Đỗ Hải Đăng	10 LÝ	30/08/2007	Nam	TN	7	7	5	
6	100182	Hoàng Tường Đăng	10 LÝ	18/09/2007	Nam	TN	7	7	5	
7	100183	Phi Hải Đăng	10 LÝ	14/04/2007	Nam	TN	7	7	5	
8	100258	Đặng Việt Huy	10 LÝ	05/10/2007	Nam	TN	9	9	8	
9	100281	Trần Nữ Diệu Hương	10 LÝ	19/01/2007	Nữ	TN	10	10	8	
10	100283	Đỗ An Khang	10 LÝ	19/05/2007	Nam	TN	10	10	8	
11	100284	Trần Vũ Đức Khang	10 LÝ	07/02/2007	Nam	TN	10	10	8	
12	100289	Đào Minh Khánh	10 LÝ	22/02/2007	Nữ	TN	10	10	8	
13	100291	Nghiêm Bá An Khánh	10 LÝ	27/11/2007	Nam	TN	11	10	8	
14	100311	Hồ Hữu Kiên	10 LÝ	31/10/2007	Nam	TN	11	11	9	
15	100338	Hà Khánh Linh	10 LÝ	15/05/2007	Nữ	TN	12	12	10	
16	100380	Nguyễn Hoàng Long	10 LÝ	01/05/2007	Nam	TN	13	13	11	
17	100382	Vũ Hiễn Long	10 LÝ	19/05/2007	Nam	TN	14	13	11	
18	100402	Cao Hữu Minh	10 LÝ	13/01/2007	Nam	TN	14	14	11	
19	100404	Đào Bình Minh	10 LÝ	28/02/2007	Nam	TN	14	14	12	
20	100408	Dương Tuấn Minh	10 LÝ	20/03/2007	Nam	TN	14	14	12	
21	100416	Lê Nhật Minh	10 LÝ	26/04/2007	Nam	TN	15	15	12	
22	100421	Mai Hùng Minh	10 LÝ	19/04/2007	Nam	TN	15	15	12	
23	100433	Nguyễn Nhật Minh	10 LÝ	01/03/2007	Nam	TN	15	15	12	
24	100441	Phạm Nhật Minh	10 LÝ	16/12/2007	Nam	TN	16	15	13	
25	100448	Vũ Ngọc Minh	10 LÝ	22/10/2007	Nữ	TN	16	16	13	
26	100458	Nguyễn Vũ Trà My	10 LÝ	13/08/2007	Nữ	TN	16	16	13	
27	100479	Hồ Trọng Nghĩa	10 LÝ	11/09/2007	Nam	TN	17	17	13	
28	100489	Nguyễn Lê Minh Ngọc	10 LÝ	17/04/2007	Nữ	TN	17	17	14	
29	100497	Chữ Hoàng Phương Nguyên	10 LÝ	19/10/2007	Nữ	TN	17	17	14	

STT Lớp	SBD	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	CT	Phòng thi các môn			Ghi chú
							Toán	Văn	NN	
30	100556	Văn Quỳnh Phương	10 LÝ	04/02/2007	Nữ	TN	19	19	16	
31	100560	Phạm Bá Quang	10 LÝ	30/11/2007	Nam	TN	20	19	16	
32	100576	Đỗ Việt Sơn	10 LÝ	14/03/2007	Nam	TN	20	20	16	
33	100592	Nguyễn Đức Thái	10 LÝ	21/08/2007	Nam	TN	21	21	17	
34	100593	Nguyễn Quốc Thái	10 LÝ	31/05/2007	Nam	TN	21	21	17	
35	100603	Nguyễn Trường Thịnh	10 LÝ	17/01/2007	Nam	TN	21	21	17	
36	100661	Đặng Phú Tùng	10 LÝ	04/05/2007	Nam	TN	23	23	18	
37	100679	Lê Huy Vũ	10 LÝ	23/07/2007	Nam	TN	24	23	19	
38	100692	Nguyễn Tuệ Vy	10 LÝ	05/07/2007	Nữ	TN	24	24	19	
1	100013	Phạm Xuân An	10 NHẬT	16/10/2007	Nữ	XH	1	1	26	
2	100023	Đào Phương Anh	10 NHẬT	17/10/2007	Nữ	XH	1	1	26	
3	100036	Lê Mỹ Anh	10 NHẬT	18/04/2007	Nữ	XH	2	2	26	
4	100046	Nguyễn Bích Phương Anh	10 NHẬT	12/03/2007	Nữ	XH	2	2	26	
5	100063	Nguyễn Ngọc Anh	10 NHẬT	29/12/2007	Nữ	XH	3	2	26	
6	100065	Nguyễn Ngọc Minh Anh	10 NHẬT	29/11/2007	Nữ	XH	3	3	26	
7	100066	Nguyễn Nguyệt Anh	10 NHẬT	10/05/2007	Nữ	XH	3	3	26	
8	100070	Nguyễn Phạm Minh Anh	10 NHẬT	01/03/2007	Nữ	XH	3	3	26	
9	100092	Phùng Quang Anh	10 NHẬT	22/05/2007	Nam	XH	4	3	26	
10	100094	Quang Thùy Anh	10 NHẬT	18/01/2007	Nữ	XH	4	4	26	
11	100112	Đỗ Vũ Gia Bảo	10 NHẬT	09/06/2007	Nam	XH	4	4	26	
12	100136	Đào Tùng Chi	10 NHẬT	21/10/2007	Nữ	XH	5	5	26	
13	100138	Lê Quỳnh Chi	10 NHẬT	01/01/2007	Nữ	XH	5	5	26	
14	100162	Nguyễn Khánh Duy	10 NHẬT	27/01/2007	Nam	XH	6	6	26	
15	100185	Nguyễn Doãn Đạt	10 NHẬT	18/07/2007	Nam	XH	7	7	26	
16	100194	Nguyễn Minh Đức	10 NHẬT	22/10/2007	Nam	XH	7	7	26	
17	100198	Nguyễn Hương Giang	10 NHẬT	18/10/2007	Nữ	XH	7	7	26	
18	100227	Trịnh Diệu Hiền	10 NHẬT	16/10/2007	Nữ	XH	8	8	26	
19	100249	Nguyễn Minh Hoàng	10 NHẬT	23/09/2007	Nam	XH	9	9	26	
20	100250	Nguyễn Trần Hoàng	10 NHẬT	14/07/2007	Nam	XH	9	9	26	
21	100280	Hoàng Diệu Hương	10 NHẬT	18/10/2007	Nữ	XH	10	10	26	
22	100296	Trần Ngọc Khánh	10 NHẬT	03/07/2007	Nữ	XH	11	11	26	
23	100298	Nguyễn Cảnh Khoa	10 NHẬT	27/10/2007	Nam	XH	11	11	26	
24	100314	Nguyễn Tuấn Kiệt	10 NHẬT	20/09/2007	Nam	XH	11	11	26	
25	100316	Lưu Bảo Lam	10 NHẬT	30/10/2007	Nữ	XH	11	11	26	
26	100327	Chu Phương Linh	10 NHẬT	13/02/2007	Nữ	XH	12	12	26	
27	100328	Chu Phương Linh	10 NHẬT	13/10/2007	Nữ	XH	12	12	26	
28	100348	Nguyễn Bảo Linh	10 NHẬT	07/11/2007	Nữ	XH	12	12	26	
29	100352	Nguyễn Ngọc Bảo Linh	10 NHẬT	05/10/2007	Nữ	XH	13	12	27	
30	100398	Trần Anh Mộc Miên	10 NHẬT	21/08/2007	Nữ	XH	14	14	27	

STT Lớp	SBD	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	CT	Phòng thi các môn			Ghi chú
							Toán	Văn	NN	
31	100399	Bùi Tuấn Minh	10 NHẬT	29/10/2007	Nam	XH	14	14	27	
32	100451	Đỗ Thị Hà My	10 NHẬT	12/02/2007	Nữ	XH	16	16	27	
33	100457	Nguyễn Trà My	10 NHẬT	19/01/2007	Nữ	XH	16	16	27	
34	100469	Cao Thu Ngân	10 NHẬT	06/10/2007	Nữ	XH	16	16	27	
35	100472	Đồng Khánh Ngân	10 NHẬT	22/02/2007	Nữ	XH	17	17	27	
36	100477	Nguyễn Hoàng Ngân	10 NHẬT	21/12/2007	Nữ	XH	17	17	27	
37	100482	Đỗ Phương Ngọc	10 NHẬT	13/04/2007	Nữ	XH	17	17	27	
38	100483	Đông Lương Linh Ngọc	10 NHẬT	05/07/2007	Nữ	XH	17	17	27	
39	100488	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	10 NHẬT	14/01/2007	Nữ	XH	17	17	27	
40	100506	Nguyễn Hoàng Hạnh Nguyên	10 NHẬT	25/01/2007	Nữ	XH	18	18	27	
41	100519	Hà Yến Nhi	10 NHẬT	07/12/2007	Nữ	XH	18	18	27	
42	100524	Phạm Viên Nhi	10 NHẬT	14/10/2007	Nữ	XH	18	18	27	
43	100537	Chu Mai Phương	10 NHẬT	01/03/2007	Nữ	XH	19	19	27	
44	100548	Nguyễn Minh Phương	10 NHẬT	22/10/2007	Nữ	XH	19	19	27	
45	100586	Đào Thanh Tâm	10 NHẬT	31/05/2007	Nữ	XH	20	20	27	
46	100604	Bùi Phương Thảo	10 NHẬT	07/12/2007	Nữ	XH	21	21	27	
47	100649	Hoàng Ngọc Trân	10 NHẬT	06/09/2007	Nữ	XH	23	22	27	
48	100697	Nguyễn Minh Nguyệt Xuân	10 NHẬT	18/10/2007	Nữ	XH	24	24	27	
1	100051	Nguyễn Duy Anh	10 PHÁP	06/09/2007	Nam	XH	2	2	23	
2	100074	Nguyễn Phương Anh	10 PHÁP	19/07/2007	Nữ	XH	3	3	23	
3	100097	Trần Lê Anh	10 PHÁP	03/06/2007	Nam	XH	4	4	23	
4	100098	Trần Nam Anh	10 PHÁP	28/09/2007	Nam	XH	4	4	23	
5	100113	Phạm Gia Bảo	10 PHÁP	14/03/2007	Nam	XH	4	4	23	
6	100115	Trần Minh Bảo	10 PHÁP	22/08/2007	Nam	XH	4	4	23	
7	100139	Lê Trần Thủy Chi	10 PHÁP	15/04/2007	Nữ	XH	5	5	23	
8	100143	Phạm Hạnh Chi	10 PHÁP	09/03/2007	Nữ	XH	5	5	23	
9	100144	Trần Hà Chi	10 PHÁP	20/11/2007	Nữ	XH	5	5	23	
10	100146	Vũ Ngọc Linh Chi	10 PHÁP	22/03/2007	Nữ	XH	6	5	23	
11	100160	Bùi Đức Duy	10 PHÁP	17/08/2007	Nam	XH	6	6	23	
12	100161	Đỗ Minh Duy	10 PHÁP	26/01/2007	Nam	XH	6	6	23	
13	100204	Vũ Trường Giang	10 PHÁP	11/06/2007	Nam	XH	7	7	23	
14	100219	Vũ Hoài Châu Hân	10 PHÁP	24/05/2007	Nữ	XH	8	8	23	
15	100261	Từ Gia Huy	10 PHÁP	22/04/2007	Nam	XH	9	9	23	
16	100263	Vũ Quang Huy	10 PHÁP	17/06/2007	Nam	XH	10	9	23	
17	100324	Bùi Gia Linh	10 PHÁP	10/04/2007	Nữ	XH	12	12	24	
18	100363	Nông Hà Linh	10 PHÁP	03/12/2007	Nữ	XH	13	13	24	
19	100372	Vũ Phương Linh	10 PHÁP	01/06/2007	Nữ	XH	13	13	24	
20	100373	Bùi Hoàng Long	10 PHÁP	10/05/2007	Nam	XH	13	13	24	
21	100394	Phạm Ban Mai	10 PHÁP	14/10/2007	Nữ	XH	14	14	24	

STT Lớp	SBD	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	CT	Phòng thi các môn			Ghi chú
							Toán	Văn	NN	
22	100411	Lại Trần Hồng Minh	10 PHÁP	12/10/2007	Nữ	XH	15	14	24	
23	100431	Nguyễn Khánh Nguyệt Minh	10 PHÁP	12/10/2007	Nữ	XH	15	15	24	
24	100435	Nguyễn Quang Minh	10 PHÁP	09/08/2007	Nam	XH	15	15	24	
25	100443	Phan Nhật Minh	10 PHÁP	20/07/2007	Nữ	XH	16	16	24	
26	100455	Nguyễn Hà My	10 PHÁP	16/05/2007	Nữ	XH	16	16	24	
27	100456	Nguyễn Hà My	10 PHÁP	18/12/2007	Nữ	XH	16	16	24	
28	100466	Bùi Đàm Linh Nga	10 PHÁP	10/09/2007	Nữ	XH	16	16	24	
29	100467	Nguyễn Phượng Nga	10 PHÁP	06/04/2007	Nữ	XH	16	16	24	
30	100470	Đào Hoàng Ngân	10 PHÁP	24/03/2007	Nữ	XH	17	16	24	
31	100513	Trần Thiện Nhân	10 PHÁP	04/12/2007	Nữ	XH	18	18	24	
32	100521	Lê Nguyễn Khánh Nhi	10 PHÁP	30/12/2007	Nữ	XH	18	18	24	
33	100541	Đỗ Thu Phương	10 PHÁP	24/02/2007	Nữ	XH	19	19	24	
34	100561	Phạm Đức Quang	10 PHÁP	04/03/2007	Nam	XH	20	20	25	
35	100574	Vũ Ngọc Quỳnh	10 PHÁP	20/03/2007	Nữ	XH	20	20	25	
36	100575	Công Minh Sơn	10 PHÁP	05/07/2007	Nam	XH	20	20	25	
37	100594	Phạm Huy Thái	10 PHÁP	30/07/2007	Nam	XH	21	21	25	
38	100599	Nguyễn Đức Thành	10 PHÁP	26/04/2007	Nam	XH	21	21	25	
39	100606	Lê Nguyên Thảo	10 PHÁP	10/10/2007	Nữ	XH	21	21	25	
40	100608	Nguyễn Lan Thảo	10 PHÁP	18/03/2007	Nữ	XH	21	21	25	
41	100611	Nguyễn Vi Thảo	10 PHÁP	12/01/2007	Nữ	XH	21	21	25	
42	100617	Trần Bùi Minh Thu	10 PHÁP	12/10/2007	Nữ	XH	21	21	25	
43	100625	Lê Võ Anh Thư	10 PHÁP	18/12/2007	Nữ	XH	22	22	25	
44	100629	Trương Bảo Thy	10 PHÁP	10/03/2007	Nữ	XH	22	22	25	
45	100650	Mai Xuân Bảo Trân	10 PHÁP	03/11/2007	Nữ	XH	23	22	25	
46	100651	Nguyễn Như Tú Trân	10 PHÁP	28/11/2007	Nữ	XH	23	23	25	
47	100653	Đinh Minh Trí	10 PHÁP	31/08/2007	Nam	XH	23	23	25	
48	100662	Đặng Khánh Uyên	10 PHÁP	24/05/2007	Nữ	XH	23	23	25	
49	100667	Nguyễn Yến Vi	10 PHÁP	25/12/2007	Nữ	XH	23	23	25	
50	100702	Phạm Như Ý	10 PHÁP	09/06/2007	Nữ	XH	24	24	25	
1	100025	Đỗ Ngọc Minh Ánh	10 SINH	21/03/2007	Nữ	TN	1	1	1	
2	100060	Nguyễn Mai Anh	10 SINH	25/10/2007	Nữ	TN	3	2	2	
3	100067	Nguyễn Nguyệt Phương Anh	10 SINH	09/11/2007	Nữ	TN	3	3	2	
4	100072	Nguyễn Phương Anh	10 SINH	30/01/2007	Nữ	TN	3	3	3	
5	100073	Nguyễn Phương Anh	10 SINH	21/03/2007	Nữ	TN	3	3	3	
6	100087	Phạm Ngọc Anh	10 SINH	03/07/2007	Nữ	TN	3	3	3	
7	100126	Nguyễn Phạm Huyền Châu	10 SINH	14/03/2007	Nữ	TN	5	5	4	
8	100127	Nguyễn Thị Hà Châu	10 SINH	03/02/2007	Nữ	TN	5	5	4	
9	100140	Nguyễn Ngọc Tùng Chi	10 SINH	06/04/2007	Nữ	TN	5	5	4	
10	100209	Phạm Trung Hà	10 SINH	24/09/2007	Nam	TN	8	8	6	

STT Lớp	SBD	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	CT	Phòng thi các môn			Ghi chú
							Toán	Văn	NN	
11	100243	Nguyễn Việt Hoa	10 SINH	26/11/2007	Nữ	TN	9	9	7	
12	100265	Nguyễn Khánh Huyền	10 SINH	14/03/2007	Nữ	TN	10	10	8	
13	100282	Vũ Diệu Hương	10 SINH	08/01/2007	Nữ	TN	10	10	8	
14	100295	Trần Hoàng Vân Khánh	10 SINH	11/08/2007	Nữ	TN	11	11	9	
15	100302	Nguyễn Mai Tuấn Khôi	10 SINH	14/11/2007	Nam	TN	11	11	9	
16	100305	Nguyễn Đỗ Uyên Khuê	10 SINH	03/01/2007	Nữ	TN	11	11	9	
17	100308	Nguyễn Trần Minh Khuê	10 SINH	25/11/2007	Nữ	TN	11	11	9	
18	100337	Đông Khánh Linh	10 SINH	11/10/2007	Nữ	TN	12	12	10	
19	100343	Lương Vũ Thùy Linh	10 SINH	02/01/2007	Nữ	TN	12	12	10	
20	100369	Trương Khánh Linh	10 SINH	25/09/2007	Nữ	TN	13	13	11	
21	100397	Phạm Đức Mạnh	10 SINH	14/02/2007	Nam	TN	14	14	11	
22	100410	Hoàng Nguyệt Minh	10 SINH	12/07/2007	Nữ	TN	15	14	12	
23	100462	Nguyễn Đào Đức Nam	10 SINH	26/06/2007	Nam	TN	16	16	13	
24	100478	Cao Ngọc Đoàn Nghi	10 SINH	13/02/2007	Nữ	TN	17	17	13	
25	100480	Nguyễn Chí Nghĩa	10 SINH	25/09/2007	Nam	TN	17	17	14	
26	100512	Trần Dương Thiện Nhân	10 SINH	20/10/2007	Nam	TN	18	18	14	
27	100627	Nguyễn Anh Thư	10 SINH	17/08/2007	Nữ	TN	22	22	17	
28	100644	Trần Thu Trang	10 SINH	16/04/2007	Nữ	TN	22	22	18	
29	100654	Nguyễn Đức Trí	10 SINH	10/12/2007	Nam	TN	23	23	18	
30	100672	Nguyễn Thế Gia Vinh	10 SINH	13/11/2007	Nam	TN	23	23	19	
31	100681	Nguyễn Trần Khang Vũ	10 SINH	02/02/2007	Nam	TN	24	24	19	
32	100694	Phạm Khánh Vy	10 SINH	30/04/2007	Nữ	TN	24	24	19	
1	100030	Dương Thái Minh Anh	10 SONG NGŨ	09/08/2007	Nữ	XH	2	1	23	
2	100088	Phạm Quỳnh Anh	10 SONG NGŨ	20/02/2007	Nữ	XH	3	3	23	
3	100114	Trần Gia Bảo	10 SONG NGŨ	22/11/2007	Nam	XH	4	4	23	
4	100157	Nguyễn Nam Dũng	10 SONG NGŨ	15/04/2007	Nam	XH	6	6	23	
5	100175	Lương Hoàng Dương	10 SONG NGŨ	26/06/2007	Nam	XH	7	6	23	
6	100200	Nguyễn Thanh Giang	10 SONG NGŨ	12/06/2007	Nữ	XH	7	7	23	
7	100228	Dương Gia Hiên	10 SONG NGŨ	20/10/2007	Nam	XH	8	8	23	
8	100242	Vũ Minh Hiếu	10 SONG NGŨ	08/06/2007	Nam	XH	9	9	23	
9	100251	Võ Hoàng	10 SONG NGŨ	22/07/2007	Nam	XH	9	9	23	
10	100255	Đào Tuấn Hùng	10 SONG NGŨ	20/03/2007	Nam	XH	9	9	23	
11	100262	Từ Hà Minh Huy	10 SONG NGŨ	25/02/2007	Nam	XH	9	9	23	
12	100277	Phạm Quang Hưng	10 SONG NGŨ	22/02/2007	Nam	XH	10	10	23	
13	100315	Lê Cao Kỳ	10 SONG NGŨ	09/12/2007	Nam	XH	11	11	24	
14	100353	Nguyễn Ngọc Bảo Linh	10 SONG NGŨ	23/11/2007	Nữ	XH	13	12	24	
15	100391	Nguyễn Nhất Chi Mai	10 SONG NGŨ	01/02/2007	Nữ	XH	14	14	24	
16	100400	Bùi Tuệ Minh	10 SONG NGŨ	05/08/2007	Nữ	XH	14	14	24	
17	100401	Cao Đức Minh	10 SONG NGŨ	02/03/2007	Nam	XH	14	14	24	

STT Lớp	SBD	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	CT	Phòng thi các môn			Ghi chú
							Toán	Văn	NN	
18	100405	Đào Hữu Minh	10 SONG NGŨ	05/04/2007	Nam	XH	14	14	24	
19	100418	Lương Đăng Hoàng Minh	10 SONG NGŨ	09/07/2007	Nam	XH	15	15	24	
20	100485	Hy Phùng Minh Ngọc	10 SONG NGŨ	14/09/2007	Nữ	XH	17	17	24	
21	100496	Vũ Thị Minh Ngọc	10 SONG NGŨ	23/02/2007	Nữ	XH	17	17	24	
22	100540	Đỗ Nhật Lam Phương	10 SONG NGŨ	16/06/2007	Nữ	XH	19	19	24	
23	100545	Nghiêm Nhật Phương	10 SONG NGŨ	01/09/2007	Nữ	XH	19	19	24	
24	100591	Nguyễn Đức Tân	10 SONG NGŨ	13/11/2007	Nam	XH	21	21	25	
25	100609	Nguyễn Phương Thảo	10 SONG NGŨ	08/10/2007	Nữ	XH	21	21	25	
26	100614	Hoàng Minh Thu	10 SONG NGŨ	30/07/2007	Nữ	XH	21	21	25	
27	100637	Nguyễn Mai Trang	10 SONG NGŨ	20/01/2007	Nữ	XH	22	22	25	
28	100641	Nguyễn Quỳnh Trang	10 SONG NGŨ	29/08/2007	Nữ	XH	22	22	25	
29	100656	Nguyễn Khắc Thành Trung	10 SONG NGŨ	12/12/2007	Nam	XH	23	23	25	
1	100006	Nghiêm Thị Chúc An	10 SỬ	22/09/2007	Nữ	XH	1	1	1	
2	100007	Nguyễn Chúc An	10 SỬ	16/07/2007	Nữ	XH	1	1	1	
3	100016	Vũ Thị Chúc An	10 SỬ	31/10/2007	Nữ	XH	1	1	1	
4	100029	Dương Nguyệt Anh	10 SỬ	13/10/2007	Nữ	XH	1	1	1	
5	100033	Lê Bảo Châu Anh	10 SỬ	28/01/2007	Nữ	XH	2	1	1	
6	100040	Lương Minh Anh	10 SỬ	08/05/2007	Nữ	XH	2	2	2	
7	100042	Mai Bảo Anh	10 SỬ	24/01/2007	Nữ	XH	2	2	2	
8	100049	Nguyễn Đức Anh	10 SỬ	11/01/2007	Nam	XH	2	2	2	
9	100100	Trần Quỳnh Anh	10 SỬ	02/03/2007	Nữ	XH	4	4	3	
10	100108	Phạm Gia Bách	10 SỬ	26/04/2007	Nam	XH	4	4	3	
11	100123	Nguyễn Bảo Châu	10 SỬ	16/06/2007	Nữ	XH	5	5	4	
12	100131	Phan Minh Châu	10 SỬ	14/08/2007	Nữ	XH	5	5	4	
13	100132	Trần Minh Châu	10 SỬ	31/10/2007	Nữ	XH	5	5	4	
14	100135	Vũ Minh Châu	10 SỬ	18/04/2007	Nữ	XH	5	5	4	
15	100165	Nguyễn Viêt Duy	10 SỬ	24/10/2007	Nam	XH	6	6	5	
16	100172	Đàm Thị Thùy Dương	10 SỬ	02/08/2007	Nữ	XH	6	6	5	
17	100178	Nguyễn Thùy Dương	10 SỬ	28/08/2007	Nữ	XH	7	6	5	
18	100214	Hoàng Trung Hải	10 SỬ	31/10/2007	Nam	XH	8	8	6	
19	100244	Trương Bảo Hoa	10 SỬ	05/01/2007	Nữ	XH	9	9	7	
20	100270	Chu An Hưng	10 SỬ	12/09/2007	Nam	XH	10	10	8	
21	100307	Nguyễn Minh Khuê	10 SỬ	14/12/2007	Nữ	XH	11	11	9	
22	100309	Trần Mỹ Khuê	10 SỬ	18/10/2007	Nữ	XH	11	11	9	
23	100339	Lã Thùy Linh	10 SỬ	24/10/2007	Nữ	XH	12	12	10	
24	100377	Lê Vũ Long	10 SỬ	19/08/2007	Nam	XH	13	13	11	
25	100384	Kiều Trần Gia Lộc	10 SỬ	02/11/2007	Nam	XH	14	13	11	
26	100395	Phạm Hoàng Mai	10 SỬ	06/03/2007	Nữ	XH	14	14	11	
27	100436	Nguyễn Quang Minh	10 SỬ	14/09/2007	Nam	XH	15	15	12	

STT Lớp	SBD	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	CT	Phòng thi các môn			Ghi chú
							Toán	Văn	NN	
28	100445	Trịnh Quang Minh	10 SỬ	06/04/2007	Nam	XH	16	16	13	
29	100454	Nguyễn Hà My	10 SỬ	29/04/2007	Nữ	XH	16	16	13	
30	100464	Nguyễn Hoàng Nam	10 SỬ	19/03/2007	Nam	XH	16	16	13	
31	100487	Nguyễn Khánh Ngọc	10 SỬ	22/12/2007	Nữ	XH	17	17	14	
32	100511	Nguyễn Đức Nhân	10 SỬ	29/08/2007	Nam	XH	18	18	14	
33	100518	Dương Nguyên Nhi	10 SỬ	07/06/2007	Nữ	XH	18	18	15	
34	100553	Trần Lan Phương	10 SỬ	02/06/2007	Nữ	XH	19	19	16	
35	100557	Vũ Lan Phương	10 SỬ	07/01/2007	Nữ	XH	19	19	16	
36	100577	Nguyễn Hoàng Sơn	10 SỬ	27/07/2007	Nam	XH	20	20	16	
37	100581	Nguyễn Thanh Sơn	10 SỬ	30/06/2007	Nam	XH	20	20	16	
38	100607	Nguyễn Diệu Thảo	10 SỬ	20/11/2007	Nữ	XH	21	21	17	
39	100628	Nguyễn Đào Anh Thư	10 SỬ	13/03/2007	Nữ	XH	22	22	18	
40	100639	Nguyễn Ngọc Minh Trang	10 SỬ	22/10/2007	Nữ	XH	22	22	18	
41	100689	Nguyễn Hoàng Khánh Vy	10 SỬ	08/09/2007	Nữ	XH	24	24	19	
1	100004	Lê Thủy An	10 TIN	21/01/2007	Nữ	TN	1	1	1	
2	100011	Phạm Khánh An	10 TIN	03/04/2007	Nam	TN	1	1	1	
3	100058	Nguyễn Kiều Anh	10 TIN	05/08/2007	Nữ	TN	3	2	2	
4	100107	Nguyễn Xuân Bách	10 TIN	15/10/2007	Nam	TN	4	4	3	
5	100118	Lê Nguyễn Quốc Bình	10 TIN	21/12/2007	Nam	TN	5	4	4	
6	100156	Hoàng Cao Trí Dũng	10 TIN	12/09/2007	Nam	TN	6	6	5	
7	100173	Lâm Hoàng Dương	10 TIN	25/09/2007	Nam	TN	6	6	5	
8	100189	Lê Nguyên Đức	10 TIN	22/10/2007	Nam	TN	7	7	6	
9	100190	Nguyễn Anh Đức	10 TIN	24/11/2007	Nam	TN	7	7	6	
10	100213	Đào Thiên Hải	10 TIN	16/04/2007	Nam	TN	8	8	6	
11	100236	Nguyễn Minh Hiếu	10 TIN	25/05/2007	Nam	TN	9	9	7	
12	100237	Nguyễn Minh Hiếu	10 TIN	16/11/2007	Nam	TN	9	9	7	
13	100241	Trương Minh Hiếu	10 TIN	12/04/2007	Nam	TN	9	9	7	
14	100253	Uông Minh Hồng	10 TIN	10/11/2007	Nữ	TN	9	9	7	
15	100257	Cao Xuân Huy	10 TIN	13/01/2007	Nam	TN	9	9	7	
16	100267	Phạm Khánh Huyền	10 TIN	25/07/2007	Nữ	TN	10	10	8	
17	100279	Trần Quốc Hưng	10 TIN	29/10/2007	Nam	TN	10	10	8	
18	100288	Bùi Nam Khánh	10 TIN	12/07/2007	Nam	TN	10	10	8	
19	100310	Đào Đình Kiên	10 TIN	03/09/2007	Nam	TN	11	11	9	
20	100330	Đặng Trần Phương Linh	10 TIN	19/09/2007	Nữ	TN	12	12	9	
21	100366	Trần Mỹ Linh	10 TIN	12/11/2007	Nữ	TN	13	13	11	
22	100381	Nguyễn Thành Long	10 TIN	07/03/2007	Nam	TN	14	13	11	
23	100412	Lâm Tuệ Minh	10 TIN	05/10/2007	Nữ	TN	15	14	12	
24	100425	Ngô Xuân Minh	10 TIN	12/09/2007	Nam	TN	15	15	12	
25	100446	Vũ Đạo Minh	10 TIN	24/05/2007	Nam	TN	16	16	13	

STT Lớp	SBD	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	CT	Phòng thi các môn			Ghi chú
							Toán	Văn	NN	
26	100481	Trần Tuấn Nghĩa	10 TIN	03/01/2007	Nam	TN	17	17	14	
27	100507	Nguyễn Khôi Nguyên	10 TIN	04/09/2007	Nam	TN	18	18	14	
28	100515	Nguyễn Hữu Nhật	10 TIN	25/04/2007	Nam	TN	18	18	14	
29	100563	Vũ Quang	10 TIN	15/04/2007	Nam	TN	20	20	16	
30	100573	Nguyễn Như Quỳnh	10 TIN	30/11/2007	Nữ	TN	20	20	16	
31	100578	Nguyễn Hồng Sơn	10 TIN	28/02/2007	Nam	TN	20	20	16	
32	100642	Phạm Thùy Trang	10 TIN	06/02/2007	Nữ	TN	22	22	18	
33	100671	Nguyễn Lê Thành Vinh	10 TIN	20/10/2007	Nam	TN	23	23	19	
34	100676	Bùi Ngọc Trường Vũ	10 TIN	20/06/2007	Nam	TN	23	23	19	
35	100680	Nguyễn Minh Vũ	10 TIN	08/12/2007	Nam	TN	24	24	19	
1	100015	Trần Thanh An	10 TOÁN	29/05/2007	Nữ	TN	25	1	1	
2	100059	Nguyễn Lê Duy Anh	10 TOÁN	07/07/2007	Nam	TN	25	2	2	
3	100079	Nguyễn Trọng Phúc Anh	10 TOÁN	22/10/2007	Nam	TN	25	3	3	
4	100084	Phạm Kiều Anh	10 TOÁN	12/03/2007	Nữ	TN	25	3	3	
5	100145	Trần Kim Chi	10 TOÁN	15/08/2007	Nữ	TN	25	5	4	
6	100149	Lê Minh Cương	10 TOÁN	08/11/2007	Nam	TN	25	5	4	
7	100193	Nguyễn Minh Đức	10 TOÁN	04/08/2007	Nam	TN	25	7	6	
8	100196	Nguyễn Việt Đức	10 TOÁN	25/04/2007	Nam	TN	25	7	6	
9	100229	Hoàng Minh Hiền	10 TOÁN	04/01/2007	Nam	TN	25	8	7	
10	100248	Hà Việt Hoàng	10 TOÁN	26/06/2007	Nam	TN	25	9	7	
11	100292	Nguyễn Nam Khánh	10 TOÁN	08/06/2007	Nam	TN	25	10	9	
12	100303	Phạm Đăng Khôi	10 TOÁN	18/09/2007	Nam	TN	25	11	9	
13	100313	Nguyễn Đức Kiên	10 TOÁN	22/08/2007	Nam	TN	25	11	9	
14	100319	Lê Hải Lâm	10 TOÁN	17/10/2007	Nam	TN	25	11	9	
15	100321	Tôn Tùng Lâm	10 TOÁN	11/01/2007	Nam	TN	25	11	9	
16	100354	Nguyễn Ngọc Diệp Linh	10 TOÁN	30/10/2007	Nữ	TN	25	13	10	
17	100392	Nguyễn Như Mai	10 TOÁN	30/11/2007	Nữ	TN	25	14	11	
18	100414	Lê Hoàng Minh	10 TOÁN	20/01/2007	Nam	TN	25	15	12	
19	100417	Lê Xuân Minh	10 TOÁN	31/01/2007	Nam	TN	25	15	12	
20	100438	Nguyễn Tuấn Minh	10 TOÁN	25/08/2007	Nam	TN	25	15	12	
21	100468	Phạm Quỳnh Nga	10 TOÁN	26/06/2007	Nữ	TN	25	16	13	
22	100484	Hoàng Khánh Ngọc	10 TOÁN	15/08/2007	Nữ	TN	25	17	14	
23	100500	Hà Khôi Nguyên	10 TOÁN	21/09/2007	Nam	TN	25	18	14	
24	100534	Trần Minh Phú	10 TOÁN	20/12/2007	Nam	TN	25	19	15	
25	100535	Lê An Phúc	10 TOÁN	27/06/2007	Nam	TN	25	19	15	
26	100565	Hoàng Anh Quân	10 TOÁN	01/09/2007	Nam	TN	25	20	16	
27	100566	Dương Minh Quốc	10 TOÁN	16/09/2007	Nam	TN	25	20	16	
28	100588	Lê Tuệ Tâm	10 TOÁN	24/10/2007	Nữ	TN	25	20	17	
29	100590	Phạm Khai Tâm	10 TOÁN	18/02/2007	Nam	TN	26	20	17	

STT Lớp	SBD	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	CT	Phòng thi các môn			Ghi chú
							Toán	Văn	NN	
30	100600	Nguyễn Vũ Phú Thành	10 TOÁN	18/10/2007	Nam	TN	26	21	17	
31	100612	Lương Quốc Thắng	10 TOÁN	20/01/2007	Nam	TN	26	21	17	
32	100655	Nguyễn Ngọc Kiều Trinh	10 TOÁN	03/02/2007	Nữ	TN	26	23	18	
33	100657	Vương Thành Trung	10 TOÁN	28/01/2007	Nam	TN	26	23	18	
34	100673	Lê Khánh Việt	10 TOÁN	06/03/2007	Nam	TN	26	23	19	
35	100682	Lai Bá Vững	10 TOÁN	29/11/2007	Nam	TN	26	24	19	
36	100701	Trịnh Hồng Hải Yến	10 TOÁN	09/12/2007	Nữ	TN	26	24	20	
1	100002	Đặng Hà An	10 VĂN	15/02/2007	Nữ	XH	1	25	1	
2	100005	Lương Hòa An	10 VĂN	04/08/2007	Nữ	XH	1	25	1	
3	100008	Nguyễn Hạnh An	10 VĂN	03/11/2007	Nữ	XH	1	25	1	
4	100018	Bùi Quỳnh Anh	10 VĂN	23/11/2007	Nữ	XH	1	25	1	
5	100022	Đào Minh Anh	10 VĂN	25/06/2007	Nữ	XH	1	25	1	
6	100027	Đoàn Phương Anh	10 VĂN	22/09/2007	Nữ	XH	1	25	1	
7	100043	Mai Huyền Anh	10 VĂN	03/07/2007	Nữ	XH	2	25	2	
8	100071	Nguyễn Phan Trâm Anh	10 VĂN	30/08/2007	Nữ	XH	3	25	2	
9	100130	Phạm Minh Châu	10 VĂN	25/04/2007	Nữ	XH	5	25	4	
10	100142	Nguyễn Thị Bảo Chi	10 VĂN	17/03/2007	Nữ	XH	5	25	4	
11	100221	Lê Minh Hằng	10 VĂN	05/08/2007	Nữ	XH	8	25	7	
12	100246	Nguyễn Thị Minh Hòa	10 VĂN	12/12/2007	Nữ	XH	9	25	7	
13	100285	Hà Bảo Khanh	10 VĂN	22/10/2007	Nữ	XH	10	25	8	
14	100306	Nguyễn Minh Khuê	10 VĂN	25/08/2007	Nữ	XH	11	25	9	
15	100325	Bùi Phương Linh	10 VĂN	08/05/2007	Nữ	XH	12	25	9	
16	100331	Đào Khánh Linh	10 VĂN	20/07/2007	Nữ	XH	12	25	9	
17	100345	Mai Bùi Phương Linh	10 VĂN	18/07/2007	Nữ	XH	12	25	10	
18	100355	Nguyễn Ngọc Linh	10 VĂN	20/08/2007	Nữ	XH	13	25	10	
19	100360	Nguyễn Phương Linh	10 VĂN	11/04/2007	Nữ	XH	13	25	10	
20	100368	Trịnh Thùy Linh	10 VĂN	03/02/2007	Nữ	XH	13	25	11	
21	100407	Đỗ Hồng Minh	10 VĂN	28/04/2007	Nữ	XH	14	25	12	
22	100453	Mai Trà My	10 VĂN	23/04/2007	Nữ	XH	16	25	13	
23	100492	Trương Bảo Ngọc	10 VĂN	30/07/2007	Nữ	XH	17	25	14	
24	100501	Lê Thảo Nguyên	10 VĂN	13/01/2007	Nữ	XH	18	25	14	
25	100529	Trần Thị Bảo Như	10 VĂN	23/01/2007	Nữ	XH	19	25	15	
26	100544	Lã Ngọc Bảo Phương	10 VĂN	27/02/2007	Nữ	XH	19	25	15	
27	100547	Nguyễn Mai Phương	10 VĂN	06/03/2007	Nữ	XH	19	25	15	
28	100550	Nguyễn Trịnh Minh Phương	10 VĂN	31/07/2007	Nữ	XH	19	25	15	
29	100572	Nguyễn An Quỳnh	10 VĂN	14/08/2007	Nữ	XH	20	26	16	
30	100587	Hoàng Thị Thanh Tâm	10 VĂN	26/04/2007	Nữ	XH	20	26	17	
31	100596	Lê Thái Thanh	10 VĂN	12/08/2007	Nữ	XH	21	26	17	
32	100615	Lương Minh Thu	10 VĂN	17/10/2007	Nữ	XH	21	26	17	

STT Lớp	SBD	Họ và tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	CT	Phòng thi các môn			Ghi chú
							Toán	Văn	NN	
33	100620	Trần Thu Thủy	10 VẮN	23/03/2007	Nữ	XH	22	26	17	
34	100626	Nguyễn Anh Thư	10 VẮN	23/01/2007	Nữ	XH	22	26	17	
35	100668	Phạm Hà Vi	10 VẮN	05/02/2007	Nữ	XH	23	26	19	
36	100693	Ninh Phương Vy	10 VẮN	05/12/2007	Nữ	XH	24	26	19	